

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn phường Ngô Mây năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về kế hoạch chuyển đổi số thành phố Kon Tum năm 2025, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường Ngô Mây năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

- Xác định nội dung cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai trong năm 2025 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của phường Ngô Mây.

- Phân công cụ thể cho cán bộ, công chức tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu, định lượng, có thời hạn hoàn thành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Quá trình chuyển đổi số phải gắn kết đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06, xây dựng đô thị thông minh và cải cách hành chính trên địa bàn phường Ngô Mây góp phần cải thiện mạnh mẽ chỉ số chuyển đổi số (DTI) trên địa bàn phường.

- Người đứng đầu đơn vị phải chủ động, tích cực, có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số tại cơ quan để có giải pháp thúc đẩy kịp thời.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo đồng thuận, thống nhất cao.

II. MỤC TIÊU CHUNG.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

- Ứng dụng và sử dụng thành thạo công nghệ trong công việc, nhằm góp phần tạo được động lực cho đội ngũ chuyển đổi cách làm việc theo xu hướng thời đại; đồng thời, lãnh đạo tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức số, chia sẻ thông tin về công nghệ mới nhất để giúp cán bộ, công chức luôn cập nhật và hòa nhập với văn hóa đổi mới số.

2. Công tác kiểm tra, giám sát: Định kỳ hằng quý tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ (THỰC HIỆN THEO CHỈ TIÊU CỦA THÀNH PHỐ)

1. Về hạ tầng số:

- 100% các thôn, tổ dân phố đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng di động 4G.
- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (*khi có nhu cầu*).

2. Về Nhân lực số:

- Phân công công chức phụ trách đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan.
- Cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.
- Tổ công nghệ số cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng CNTT nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số¹.

3. Về chính quyền số:

- Phối hợp các ban ngành thực hiện rà soát thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình đạt 95% và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (*bao gồm thiết bị di động*); đồng thời, đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 65%.
- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.
- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.
- Định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.
- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) đạt 100%.

¹. Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt; Hướng dẫn mua bán trên sàn thương mại điện tử Việt Nam; Hướng dẫn bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng; Hướng dẫn tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet; Hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt phần mềm VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

4. Về kinh tế số:

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.
- Tăng cường tuyên truyền các cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng thuộc diện triển khai theo kế hoạch năm của ngành thuế (nếu có) phải triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

5. Về xã hội số:

- Phần đầu tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 30%.
- Triển khai các trường học học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số đối với học sinh tại các đơn vị trường học thuộc UBND phường quản lý đạt 100%; triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 70%.
- Trạm y tế phường triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

6. Về dữ liệu số:

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số.
- Thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Chính phủ.

7. Về an toàn an ninh thông tin:

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%.
- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan đạt 100%.
- Phối hợp các ngành liên quan triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Thể chế, chính sách số:

1.1. Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2026-2030.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Nguyễn Ngọc Hưng.
- *Cơ quan phối hợp:* Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi cấp trên ban hành Đề án.

1.2. Tham mưu ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2025, định hướng năm 2030.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực nông nghiệp).

- *Tham mưu*: Đồng chí Nguyễn Thị Thái.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành Kế hoạch.

1.3. Tham mưu ban hành Kế hoạch, Chương trình thúc đẩy chuyển đổi số Doanh nghiệp nông nghiệp trên địa bàn phường.

- *Chủ trì*: Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực nông nghiệp).
- *Tham mưu*: Đồng chí Phạm Thị Như Huyền.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành Kế hoạch.

1.4. Tham mưu ban hành Văn bản triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số tỉnh Kon Tum:

- *Chủ trì*: Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố ban hành Quyết định.

1.5. Tham mưu triển khai giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn phường năm 2025.

- *Chủ trì*: Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên.

1.6. Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”.

- *Chủ trì*: Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu*: Đồng chí Nguyễn Ngọc Hưng.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên

1.7. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- *Chủ trì*: Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu*: Đồng chí Nguyễn Ngọc Hưng.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên

1.8. Tham mưu nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số.

- *Chủ trì*: Chủ tịch UBND phường.
- *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyên, Đồng chí Võ Thị Lộc.
- *Cơ quan phối hợp*: Các Ban ngành liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Ngay sau khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

2. Hạ tầng số

2.1. Phối hợp triển khai đo chất lượng mạng viễn thông di động; lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps, tổng hợp gửi ngành liên quan thực hiện để yêu cầu doanh nghiệp viễn thông đảm bảo tốc độ mạng viễn thông di động.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Nguyễn Ngọc Hưng.
- *Cơ quan phối hợp:* Các Ban ngành liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Hằng tuần.

2.2. Phối hợp phòng ban liên quan thành phố, các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh².

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Cơ quan phối hợp:* Các Ban ngành liên quan; các Doanh nghiệp trên địa bàn phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

3. Nhân lực số

3.1. Phối hợp triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

3.2. Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương; cán bộ làm công tác truyền thông, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

3.3. Phối hợp triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, ưu tiên hình thức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

² Theo Quyết định số 1110/QĐ-BTTTT ngày 02/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

3.4. Phối hợp hướng dẫn người dân các kỹ năng ứng dụng các nền tảng số và an toàn thông tin.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

4. Nhận thức số

4.1. Thực hiện thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công qua các kênh truyền thông.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

4.2. Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Chí Thanh.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

4.3. Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 10 năm 2025.

5. Nền tảng số

5.1. Phối hợp triển khai nâng cấp (Chuyển từ hệ thống vật lý lên đám mây), hoàn thiện, duy trì hệ thống CSDL đất đai nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý đất đai.

- *Chủ trì:* Phó chủ tịch UBND phường (phụ trách VH-XH).
- *Tham mưu:* Đồng chí Nguyễn Thị Thái.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

5.2. Phối hợp xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường tỉnh Kon Tum.

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- *Tham mưu:* Đồng chí Nguyễn Thị Thái.
- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.3. Phối hợp triển khai Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử tỉnh Kon Tum.

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.

- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

5.4. Phối hợp triển khai Hệ thống phần mềm Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.

- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6. Dữ liệu số

6.1. Phối hợp rà soát, cập nhật Danh mục CSDL dùng chung, CSDL mở (ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023).

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.

- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6.2. Triển khai số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.

- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6.3. Phối hợp các số hóa các tài liệu của ngành, địa phương

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.

- *Phối hợp thực hiện:* Cán bộ, Công chức phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6.4. Phối hợp số hóa dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp.

- *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- *Tham mưu:* Đồng chí Nguyễn Văn Sự.

- *Phối hợp thực hiện:* Ban ngành liên quan phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6.5. Khai thác và sử dụng các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân phường.
- *Cơ quan phối hợp*: Các đơn vị có liên quan.
- *Thời gian triển khai*: Thường xuyên.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- *Chủ trì*: Chủ tịch UBND phường.
- *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- *Cơ quan phối hợp*: Ban ngành liên quan phường.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

8. Chính quyền số

8.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Công chức liên quan triển khai phổ cập dịch vụ công trực tuyến toàn trình tới mọi người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 10 năm 2024 về Khung triển khai dịch vụ công trực tuyến, cụ thể:

+ Rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ thủ tục hành chính. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng quy định pháp luật. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động. Hoàn thành trong năm 2025.

+ Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân. Hoàn thành trong năm 2025.

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trong quý I năm 2025.

+ Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Thực hiện thường xuyên.

+ Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Nghiên cứu bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái hồ sơ qua các ứng dụng OTT (như Zalo). Hoàn thành trong năm 2025.

- + *Chủ trì*: Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- + *Cơ quan phối hợp*: Ban ngành liên quan phường.

8.2. Phối hợp triển khai quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số.

Tham mưu triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- + *Cơ quan phối hợp:* Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9. Kinh tế số

9.1. Phối hợp phát triển kinh tế số lĩnh vực ưu tiên, đột phá về nông nghiệp công nghệ cao; du lịch thông minh.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu:* Đồng chí Võ Thị Thuyên.
- + *Cơ quan phối hợp:* Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9.2. Phối hợp thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu:* Đồng chí Phạm Thị Như Huyền.
- + *Cơ quan phối hợp:* Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9.3. Phối hợp thúc đẩy triển khai hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về cơ quan thuế.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu:* Đồng chí Phạm Thị Như Huyền.
- + *Cơ quan phối hợp:* Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9.4. Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hóa, tự động hóa và quản trị số nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu:* Đồng chí Phạm Thị Như Huyền.
- + *Cơ quan phối hợp:* Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

10. Xã hội số

10.1. Phối hợp triển khai mỗi người dân trưởng thành có một danh tính số, tài khoản số, có một chữ ký số cá nhân để sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ, tiện ích số.

- + *Chủ trì:* Chủ tịch UBND phường.

- + *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyền.
- + *Cơ quan phối hợp*: Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

10.2. Phối hợp triển khai trường học số, ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập; ứng dụng hồ sơ học bạ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- + *Chủ trì*: Chủ tịch UBND phường.
- + *Tham mưu*: Đồng chí Võ Thị Thuyền.
- + *Cơ quan phối hợp*: Ban ngành liên quan phường.
- *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

VI. KINH PHÍ.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

- Sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công chức chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ:

- Tổ chức quán triệt và tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công.

- **Định kỳ hằng quý (trước ngày 20 tháng cuối của quý), 6 tháng (trước ngày 20 tháng 6 năm 2025) và năm (trước ngày 15 tháng 12 năm 2025)** báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo chung của thành phố.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê phường:

- Theo dõi, đôn đốc đánh giá tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; chủ động cập nhật các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ trong cơ quan nhà nước và cộng đồng.

3. Đề nghị UBNDTTQVN và các ban ngành đoàn thể phường phối hợp triển khai thực hiện đạt kết quả kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số phường Ngô Mây năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Kon Tum (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể phường;
- Cán bộ, công chức phường (t/h);
- Trang Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Anh Tuấn

